

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM BÁO CÁO 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY DZĨ AN (DZIMA)

Địa chỉ: Số 3 đường số 1, KCN Sóng Thần 1, Dĩ An, Bình Dương

Mã chứng khoán: DZM

1.Quá trình hình thành và phát triển:

- Sau nhiều năm hoạt động trên lĩnh vực kinh doanh máy phát điện nhập khẩu từ các doanh nghiệp nước ngoài, nắm bắt và làm chủ được công nghệ lắp ráp, sản xuất và kinh doanh máy phát điện, những sang lập viên của Công ty đã cùng đứng ra thành lập Công ty cổ phần chế tạo máy Dzĩ An vào cuối năm 2000. Tháng 6 năm 2001 nhà máy chế tạo máy Dzĩ An chính thức khánh thành tại Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Dĩ An, Bình Dương. Ngày 19 tháng 1 năm 2001 được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000016 của Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bình Dương, thay đổi lần thứ 6 ngày 12 tháng 07 năm 2007.

- Trong 9 năm hoạt động, các sản phẩm máy phát điện Diesel với công suất từ 10 KVA đến 1000KVA của Công ty đã từng bước chiếm lĩnh thị trường. Hiện nay Công ty đã cung cấp các sản phẩm máy phát điện cho các khách hàng ở tất cả các lĩnh vực như: Ngân hàng, công nghiệp, xây dựng, du lịch khách sạn, bất động sản, chế biến – nuôi trồng thủy sản, viễn thông, cơ quan nhà nước, văn phòng,... Sản phẩm của Công ty đã có mặt trên tất cả các tỉnh thành của đất nước. Từ năm 2005 Công ty bắt đầu tập trung đầu tư ho phát triển thương hiệu máy phát điện Vietgen. Đến nay máy phát điện thương hiệu Vietgen đã khẳng định được uy tín và chất lượng trên thị trường.

- Kể từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 03 đợt tăng vốn điều lệ nhằm mục đích mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Thời gian	Vốn điều lệ	Giá trị tăng thêm	Phương thức tăng vốn điều lệ
Mới thành lập (19/01/2001)	8.000.000.000		
Lần 1 11/2002 (Theo NQ ĐHCĐ ngày 27/04/2002)	9.218.000.000	1.218.000.000	Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu: số lượng 121.800 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/CP
Lần 2 08/2007 (Theo NQ ĐHCĐ ngày 21/04/2007)	18.436.000.000	9.218.000.000	Thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ 1:1 từ quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính, và lợi nhuận chưa phân phối cho cổ đông hiện hữu với số lượng 921.800 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/CP
Lần 3 12/2007 (Theo NQ ĐHCĐ ngày 21/04/2007)	25.000.000.000	6.564.000.000	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông bên ngoài: 656.400 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng.

STT	Thành phần sở hữu	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong Công ty	929.960	9.299.600.000	37.19
2	Cổ đông bên ngoài	1.552.080	15.520.800.000	62.08
3	Cổ phiếu quỹ	17.960	179.600.000	0.72

- Ngày 11 tháng 06 năm 2009, Công ty chính thức niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam tại sàn giao dịch Hà Nội (HASTC).
- Mã chứng khoán niêm yết: DZM.

2. Thành tích đạt được:

Trong quá trình phát triển của mình, Công ty đạt được những thành tích sau:

- Giấy chứng nhận ISO 9001:2000 của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng vào năm 2004.
- Huy Chương vàng Hội chợ công nghiệp Quốc tế tại Tp Hồ Chí Minh và Huy chương vàng Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp Quốc Tế tại Hà Nội do Bộ Công nghiệp Việt Nam trao tặng vào năm 2006.
- Cúp vàng thương hiệu Vietgen Hội chợ công nghiệp Quốc Tế năm 2007 tại TP Hồ Chí Minh do Bộ công nghiệp trao tặng.
- Bằng chứng nhận sản phẩm máy phát điện Vietgen đạt cúp vàng sản phẩm dịch vụ xuất sắc năm 2008
- Huy chương vàng Hội chợ Quốc Tế hàng Công nghiệp Việt Nam năm 2009.

3. Vị thế của Công ty trong ngành:

- Hiện nay Dzima là một trong những doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực sản xuất và lắp ráp máy phát điện diesel tại Việt Nam. Dzima là Công ty đang đứng ở vị trí tương đối cao trong số các doanh nghiệp có doanh thu bán máy phát điện sản xuất tại Việt Nam.
- Hiện nay Công ty chủ yếu đầu tư mạnh cho việc sản xuất máy phát điện công nghiệp với giá trị lớn và nhà máy điện sinh khối.
- Cơ sở hạ tầng ngày càng phát triển mạnh mẽ: Nhà máy, công trình, văn phòng, khu công nghiệp,.... Công ty sẽ cạnh tranh mạnh cung cấp máy phát điện công nghiệp với giá trị cao.

4. Định hướng chiến lược phát triển của Công ty:

Hướng phát triển của Công ty từ nay đến năm 2012 là:

- Mở rộng, xây dựng nhà máy chuyên sản xuất và cung cấp các dịch vụ về máy phát điện để cung cấp cho các đơn vị đặt hàng trong nước và xuất khẩu sang các nước trong khu vực.
- Tăng cường vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh . Duy trì tình hình tài chính ổn định và lành mạnh. Kiểm soát chi phí, tăng năng suất để nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm của Công ty.
- Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất máy phát điện, phát triển đội ngũ bán hàng và cung cấp dịch vụ, áp dụng mô hình quản lý tiên tiến nhằm phấn đấu đưa Công ty trở thành nhà sản xuất, lắp ráp máy phát điện đứng đầu tại Việt Nam với thị phần đạt 25% đến 30% thị trường máy phát điện thương hiệu Việt Nam và từ 12% đến 15% tổng thị trường Máy phát điện nói chung (cả nhập khẩu và sản xuất trong nước).
- Năm 2010 là năm tròn 10 tuổi, Dzima xác định sẽ là năm bản lề chuyển từ một công ty quy mô nhỏ, khả năng rủi ro cao thành một công ty quy mô lớn, phát triển bền vững với một chiến lược sản phẩm có hàm lượng tri thức, đầu tư chiều sâu lớn và đội ngũ quản trị chuyên nghiệp, xuất sắc.

5. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2009:

5.1. Các chỉ tiêu chính năm 2009:

x 1.000 Đ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2008	Kế hoạch năm 2009	Thực hiện năm 2009	Tỷ lệ so với K/h	Tỷ lệ so với năm trước
Doanh thu và lợi nhuận					
Doanh số máy phát điện (cái)	600		806		134%
Doanh thu	177.166.962	298.000.000	181.083.538	60%	102%
Lãi trước thuế (hợp nhất)	20.760.842	30.700.000	19.134.336	62%	92%
Lãi sau thuế (hợp nhất)	19.195.604	28.300.000	18.023.202	63%	93%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7.742	8.000	7.261		
Phân phối lợi nhuận					
Lãi sau thuế (hợp nhất)	19.195.604	28.300.000	18.023.202		
Trích quỹ đầu tư phát triển	1.918.154	2.830.000	1.999.617	70%	104%
Trích quỹ dự phòng tài chính	959.077	1.415.000	999.808	70%	104%
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.213.673	1.698.000	1.199.770	70%	98%
Trích quỹ trợ cấp mất việc	191.956	283.000	199.961	70%	104%
Khen thưởng cho giám đốc	524.000				
Chi trả cổ tức	3.970.064	5.803.854	1.984.432	34%	49%
Lợi nhuận để lại	10.942.680	16.270.146	11.639.614		

- Trích lập quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 6% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ trợ cấp mất việc làm: 1% lợi nhuận sau thuế
- Khen thưởng Giám đốc theo Nghị Quyết HĐQT : 5% lợi nhuận vượt kế hoạch
- Cổ tức :30% EPS theo Nghị quyết DHCD 2009

5.2. Sản phẩm:

- Máy phát điện nhỏ gọn (MPĐ gia đình): chưa mở được thị trường, do chưa đầu tư cơ sở sản xuất phù hợp
- Máy phát điện diesel công nghiệp cỡ nhỏ 5-500KVA: chiếm 95% doanh thu.
- Máy phát điện diesel công nghiệp cỡ vừa 30- 400KVA: doanh thu lớn
- Máy phát điện diesel công nghiệp cỡ lớn > 500 KVA: chỉ chiếm 5% doanh thu do chưa có nguồn vốn lưu động đủ đáp ứng và do chưa đầu tư cơ sở sản xuất phù hợp.

5.3. Nghiên cứu phát triển và đầu tư:

- Năm 2009 không nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nào đáng kể.
- Năm 2009 đã đầu tư Tài sản cố định như sau:

x 1.000 Đ

STT	Hạng mục	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch
1	Nâng cấp nhà máy Sóng Thần	2.500.000	107.668	4,3%
2	Xây mới nhà máy Đà Nẵng	9.000.000	0	39%
3	Nhà máy điện sinh khối TBBP	35.000.000	33.621.434	96%
4	Nhà máy điện sinh khối TSBP	35.000.000	0	
5	Các hạng mục khác	15.000.000	0	
	Cộng	96.500.000	33.729.102	

5.4. Tình hình tài chính:

Các chỉ số tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn				
1.1. Cơ cấu tài sản				
- TSCĐ/Tổng tài sản	%	6	10	5,7
- TSLĐ/Tổng tài sản	%	94	90	93
1.2. Cơ cấu nguồn vốn				
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	43	46	65
- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	57	54	34
2. Khả năng thanh toán				
2.1. Hệ số khả năng thanh toán bằng tiền mặt				
- (Tiền mặt + chứng khoán khả mại)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,19	0,23	0,11
2.2. Hệ số khả năng thanh toán hiện hành				
- TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	2,1	2,0	1,43
2.3. Hệ số khả năng thanh toán nhanh				
- (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,2	1,5	0,93
3. Chi phí quản lý và bán hàng				
3.1. Chi phí quản lý và bán hàng/Doanh thu	%	19	21	23
3.2. Chi phí quản lý và bán hàng/Tổng tài sản	%	23	39	23
4. Tỷ suất sinh lời				
4.1. Lợi nhuận/Doanh thu				
- Trước thuế	%	9,7	12	10
- Sau thuế	%	8,9	11	9,9
4.2. Lợi nhuận/Tổng tài sản				
- Trước thuế	%	11	21	10
- Sau thuế	%	11	19	9,8
4.3. Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu				
- Trước thuế	%	20	39	29
- Sau thuế	%	18	36	28
5. Lợi nhuận/Mệnh giá cổ phiếu	%	28	76,8	72

Tăng vốn điều lệ:

Kế hoạch phát hành: tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng, cho phép tổng thu từ phát hành tối thiểu là 50 tỷ đồng. Thực tế chỉ thực hiện là: phát hành tăng vốn điều lệ tới 31.079.800.000 đồng, với tổng số tiền thu được sau khi trừ chi phí phát hành là 15.759.400.000 đồng.

5.5 Tình hình nhân sự:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2009
1. Tổng số lao động	Người	151	178
2. Cán bộ quản lý, trong đó:	Người	12	16

- Quản lý chuyên nghiệp	Người	5	6
- Đại học	Người	5	8
- Cao đẳng/trung cấp, lao động phổ thông	Người	2	2
3. Số người thôi việc	Người	34	29
Trong đó:			
- Cán bộ quản lý	Người	4	4
- Có đào tạo	Người	30	25
4. Số người tuyển thêm	Người	68	56
Trong đó:			
- Cán bộ quản lý	Người	6	2
- Có đào tạo	Người	62	54
5. Tổng quỹ lương	Triệu đồng	6.700	11.000
- Bình quân đầu người/tháng	Triệu đồng	3,70	5,0
6. Tổng quỹ thưởng	Triệu đồng	742	1.024
7. Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	4,1	5,6
8. Tổng chi phí đền bù thôi việc	Triệu đồng	12.97	18
- Tỷ lệ/tổng quỹ lương	%	0.19%	0,16%

5.6 Cơ cấu tổ chức của Công ty:

Công ty Cổ phần chế tạo máy Dژی An được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội cổ đông thông qua.

- Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Số 3, đường số 1, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Các chi nhánh:

.Chi nhánh Công ty cổ phần chế tạo máy Dژی An Đà Nẵng, đặt tại : Lô A-7 Cụm Công nghiệp Thanh Vinh mở rộng, Xã Hòa Liên, Huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng.

.Chi nhánh Công ty cổ phần chế tạo máy Dژی An đặt tại R.202.Phkar Chhouk Tep 2 Hotel; # 10-12 St 336, Sangkat Phsar Doemkor, Khan Toul Kork, Phnom Penh, Cambodia.

- Công ty con:

.Chi nhánh Công ty tại Cambodia thành lập Công ty TNHH Nhà máy Điện Sinh Khôi Tonle Bet, đặt tại: Ấp Toul Vihea, Xã Shiro Pi Sok, Huyện Tboung Khmum, Tỉnh Kompong Cham, Cambodia.

.Công ty TNHH Một thành viên trâu Mê Kông, đặt tại: B0704 Tòa nhà Central Garden, Số 225 Bến Chương Dương, P. Cô Giang, Quận 1, Tp HCM.

- Các văn phòng đại diện:

. Văn phòng đại diện tại Hà Nội: P 2202, 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

. Văn phòng đại diện tại Hải Phòng: 295 Lê Thánh Tông, Ngô Quyền, Hải Phòng (Do Công ty TNHH Hùng Doanh làm đại diện)

. Văn phòng tại Đà Nẵng: 66 Trần Phú, Hải Châu, Đà Nẵng.

5.7 Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong ban điều hành:

Ông Đặng Đình Hưng – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc.

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	22/05/1962
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CMND:	023652121
Ngày cấp:	12/03/2007
Nơi cấp:	TP. HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân Tộc:	Kinh

Địa chỉ thường trú: 6-4D, Mỹ Cảnh, Tân Phong, Quận 7, HCM
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
 Quá trình công tác:
 Từ 1993 đến 1990: Nhà máy sữa Trường Thọ
 Từ 1991 đến 1996: Công ty Sincrateia/Italy
 Từ 1997 đến 2000: Công ty TNHH Sài Gòn Ban Mai
 Từ 2001 đến nay: Công ty cổ phần chế tạo máy Dzĩ An
 Số cổ phần nắm giữ: 440.000 cổ phần
 Tỷ lệ % vốn điều lệ: 17.6%

Ông Nguyễn Đức Cường – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Tài chính

Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 27/03/1968
 Nơi sinh: Hà Nội
 Số CMND: 011882889
 Ngày cấp: 19/05/1995
 Nơi cấp: Hà Nội
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: Phòng 9-A11, tập thể Nam Đồng, Quận Đống Đa, Hà Nội
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:
 Từ 1996 đến 1997: Công ty Toyota Việt Nam
 Từ 1997 đến 2003: Công ty TNHH TM Sài Gòn Ban Mai
 Từ 2004 đến 2008: Công ty TNHH Máy và thiết bị Thiên Thanh
 Từ 2008 đến nay: Công ty cổ phần chế tạo máy Dzĩ An
 Số cổ phần nắm giữ: 310.700 cổ phần
 Tỷ lệ % vốn điều lệ: 12,42%

Ông Nguyễn Quốc Công – Phó giám Kỹ thuật

Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 01/03/1982
 Nơi sinh: Bình Định
 Số CMND: 211774320
 Ngày cấp: 28/06/1999
 Nơi cấp: Bình Định
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: Chánh Danh, Xã Cát Tài, Huyện Phù Cát, Bình Định
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:
 Từ 06/2005 đến 09/2005: Công ty Greystne
 Từ 9/2005 đến nay: Công ty cổ phần chế tạo máy Dzĩ An
 Số cổ phần nắm giữ: 0 phần
 Tỷ lệ % vốn điều lệ: 0%

Bà Đặng Thu Hiền – Phó giám đốc

Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 31/08/1965

Nơi sinh:	Tp HCM
Số CMND:	022922610
Ngày cấp:	28/12/1989
Nơi cấp:	Tp HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	16 đường số 3, Tân Đức An, P. Linh Chiểu, Thủ Đức HCM
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
Từ 1988 đến 1997:	Công ty XNK Thủ Đức
Từ 1996 đến 2006:	Công ty TNHH Phước Thắng
Từ 2009 đến nay:	Công ty cổ phần chế tạo máy Dзі An
Số cổ phần nắm giữ:	18.400 phần
Tỷ lệ % vốn điều lệ:	0,7%

6. Đánh giá chung năm 2009:

- Năm 2009 là một năm khó khăn của nền kinh tế quốc gia. Trong điều kiện đó công ty đã cố gắng duy trì được mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận dù không đạt như kế hoạch.
- Trong điều kiện không phát hành tăng vốn được, công ty đã cố gắng thu xếp nguồn tài chính tự có để xúc tiến đầu tư được khoảng 70% tổng khối lượng đầu tư xây dựng nhà máy điện sinh khối đầu tiên TBBP. Việc này cho phép công ty có thể sớm đưa nhà máy điện vào hoạt động trong năm 2009 mà không phải phát hành một lượng lớn cổ phiếu như ban đầu dự tính.
- Thất bại trong việc phát hành tăng vốn, doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch cho thấy chiến lược Tranh thủ cơ hội cá biệt như từ trước tới nay đã không còn giúp công ty nhiều nữa. Đã tới lúc phải tìm kiếm con đường Phát triển bền vững theo chiều sâu. Phát triển bền vững sẽ giúp công ty giảm thiểu lệ thuộc vào từng hoàn cảnh và từng yếu tố cá biệt, tăng cường sức cạnh tranh với nhiều đối thủ nhỏ lẻ năng động hơn.

7. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2010:

7.1 Đánh giá chung:

- Thuận lợi:

. Dự báo nhu cầu điện sản xuất của Việt Nam tăng trưởng khoảng 14-16% và song song đó cũng sẽ là tăng trưởng nguồn điện dự phòng. Trong khi đó do tình hình thủy văn không thuận lợi và nhiều nhà máy điện mới chậm đưa vào sử dụng nên có nguy cơ thiếu điện các tháng mùa khô và hệ thống an ninh năng lượng chưa đủ cao.

. Năm 2010 sẽ là một năm thiếu điện trầm trọng cho Campuchia: chính phủ bắt đầu khuyến khích phát triển sản xuất, đặc biệt là chế biến nông sản, sản xuất phân bón,.. vốn tiêu thụ nhiều điện. Tuy nhiên các nguồn điện chủ lực và mạng điện cao thế chỉ bắt đầu hoạt động từ năm 2013 trở đi trong khi các nguồn điện diesel tại chỗ đồng loạt tới hạn phế thải.

. Dzima có những điểm mạnh truyền thống như: Hệ thống quản lý tiên tiến, bộ máy bán hàng giỏi và nhiều kinh nghiệm, bộ máy sản xuất hiệu quả cao, văn hóa doanh nghiệp cởi mở, tin cậy, thương hiệu có uy tín.

. Đồng thời năm 2009 vừa qua cũng để lại cho Dzima một bài học quý giá về sự cần thiết phải có một chiến lược phát triển bền vững dựa trên tri thức và đầu tư chiều sâu.

- Khó khăn:

. Kinh tế Việt Nam năm 2010 được nhiều chuyên gia nhận định là vẫn còn nhiều khó khăn: tốc độ tăng trưởng thấp (khoảng 6%), xuất khẩu giảm sút, siết chặt tiền tệ tín dụng, giảm giá tiền đồng,

nguy cơ lạm phát cao. Kinh tế vĩ mô có thể lặp lại kịch bản năm 2009: quý 1 giảm sút, quý 2 điều chỉnh, quý 3 và quý 4 tăng tốc.

. Thị trường Campuchia còn đang mức độ sơ khai: thiếu các động lực thúc đẩy như tín dụng, thiếu chính sách khuyến khích, chưa có môi trường minh bạch.

. Năng lực sản xuất của Dzima quá thiếu thốn so với khả năng tiêu thụ do kết quả của nhiều năm không đầu tư chiều sâu.

. Bộ máy quản lý cấp cao của Dzima còn yếu và thiếu, không đáp ứng được quy mô tăng trưởng của Công ty.

- Thời cơ:

. Khủng hoảng kinh tế tạo ra cơ hội cho Dzima có thể nhanh chóng tuyển dụng và xây dựng bộ máy quản lý cấp cao.

. Nền kinh tế giảm sút tạo ra cơ hội giảm thiểu chi phí đầu tư xây dựng cơ bản. Chỉ một khoảng đầu tư nhỏ có thể bổ sung sự thiếu hụt năng lượng sản xuất của Dzima, đặc biệt là sản xuất máy phát điện gia đình, máy phát điện cỡ lớn và thiết bị nhà máy điện.

. Cơ hội tăng trưởng giúp năng lực cạnh tranh của Dzima vượt lên trên hầu hết các đối thủ bằng quy mô kinh doanh, chất lượng sản phẩm và giá thành giảm thấp.

- Thách thức:

. Thách thức lớn nhất hiện nay đối với Dzima là nguồn lực tài chính

. Thách thức không kém phần quan trọng là khó khăn trong việc phát triển nguồn nhân lực quản lý cấp cao.

7.2 Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:

- Sản phẩm:

. Duy trì và cải tiến các loại sản phẩm máy phát điện diesel Vietgen 5->2000KVA.

. Đẩy mạnh giới thiệu và bán sản phẩm thiết bị đồng bộ nhà máy điện sinh khối.

. Đầu tư để bán điện năng cho vùng xa, hải đảo chưa có điện lưới.

. Phát triển sản phẩm máy phát điện gia đình.

- Sản xuất:

. Cải tạo nâng cấp nhà xưởng và hệ thống sản xuất hiện tại ở nhà máy chế tạo máy Sóng Thần để tăng năng suất và quan trọng là nâng cao chất lượng cho loại sản phẩm chủ lực là máy phát điện diesel cỡ nhỏ và vừa.

. Xây mới nhà máy chế tạo máy Đà Nẵng để phục vụ việc sản xuất các sản phẩm mới như: máy phát điện diesel cỡ lớn, thiết bị nhà máy điện sinh khối và máy phát điện gia đình.

. Đầu tư vốn góp xây dựng nhà máy điện sinh khối để bán điện.

- Các chỉ tiêu phân đầu:

. Doanh thu và lợi nhuận:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2009	Kế hoạch năm 2010
Doanh thu bán máy phát điện	Tr. Đồng	177.983	210.000
Doanh thu bán thiết bị nhà máy điện	Tr. Đồng	26.862	40.000
Doanh thu bán điện	Tr. Đồng	0	20.000
Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	Tr. Đồng	19.134	30.000
Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	Tr. Đồng	18.023	25.500

. Phân phối lợi nhuận:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Đơn vị	Thực hiện năm 2009	Kế hoạch 2010
Lợi nhuận sau thuế		Tr. Đồng	18.023	25.500
Trích quỹ đầu tư phát triển	10%	Tr. Đồng	1.999	2.550

Trích quỹ dự phòng tài chính	5%	Tr. Đồng	999	1.275
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	6%	Tr. Đồng	1.199	1.530
Cổ tức và tỷ lệ trên EPS	30%	Tr. Đồng	7.261	7.650
Lợi nhuận để lại		Tr. Đồng	9.655	12.265

7.3 Đầu tư cơ bản:

Nhà máy chế tạo máy Đà Nẵng:

- Đầu tư xây dựng nhà xưởng + văn phòng khoảng 3.500 m² phục vụ nhu cầu sản xuất năm 2010
- Đầu tư trang thiết bị phù hợp cho việc sản xuất máy phát điện gia đình.
- Dự kiến tổng vốn đầu tư khoảng 10.000 triệu đồng, trong đó đã chi phí: 3.000 triệu đồng
- Thời hạn hoàn thành trong quý 2/2010.

Nhà máy điện sinh khối:

- Số lượng nhà máy: 2
- Tổng công suất lắp đặt: 6.400 KW
- Địa điểm: Việt Nam và Campuchia
- Dự kiến tổng vốn đầu tư: 90.000 triệu đồng, trong đó đã chi phí 20.000 triệu đồng
- Thời hạn hoàn thành: nhà máy thứ nhất trong quý 2 năm 2010. Nhà máy thứ 2 trong quý 4 năm 2010.

Bảng tổng hợp đầu tư năm 2010:

DVT: triệu đồng

Hạng mục đầu tư	Nguồn vốn đầu tư				
	Đơn vị	Tổng trị giá	Vốn tự có	Vốn vay	Ghi chú
Nhà máy chế tạo máy Đà Nẵng	Tr. Đồng	7.000	7.000	0	
Nhà máy điện sinh khối TBBP	Tr. Đồng	25.000	15.000	10.000	
Nhà máy điện sinh khối TSBP	Tr. Đồng	45.000	25.000	20.000	
Cộng	Tr. Đồng	77.000	47.000	30.000	

7.4 Kế hoạch tài chính:

Dự kiến các chỉ tiêu tài chính năm 2010

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ
Tài sản		
A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+150)	100	160.000.000.000
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	30.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	65.000.000.000
IV. Hàng tồn kho	140	50.000.000.000
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	15.000.000.000
B. Tài sản dài hạn	200	56.000.000.000
II. Tài sản cố định	220	16.000.000.000
III. Bất động sản đầu tư	240	
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	40.000.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260	
Tổng cộng tài sản	270	216.000.000.000
Nguồn vốn		
A. Nợ phải trả (300=310+330)	300	72.000.000.000
I. Nợ ngắn hạn	310	65.000.000.000

1. Vay và nợ ngắn hạn	311	45.000.000.000
2. Phải trả cho người bán	312	15.000.000.000
3. Người mua trả tiền trước	313	5.000.000.000
II. Nợ dài hạn	330	7.000.000.000
B. Vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400	144.000.000.000
I. Vốn chủ sở hữu	410	142.000.000.000
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	26.000.000.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	7.000.000.000
4. Quỹ dự phòng tài chính	418	4.000.000.000
5. Lợi nhuận chưa phân phối	420	5.000.000.000
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430	2.000.000.000
1. Quỹ khen thưởng phúc lợi	431	2.000.000.000
Tổng cộng nguồn vốn	440	216.000.000.000

Tăng vốn điều lệ trong năm 2010:

- . Dự kiến tổng vốn điều lệ sau khi tăng: 10.000.000 CP.
- . Dự kiến tổng số tiền thu được: 39 tỷ đồng.
- . Dự kiến trình tự tăng vốn:
 - Trả cổ tức 11% bằng cổ phiếu tính theo mệnh giá*
 - Thưởng cổ phiếu từ nguồn thặng dư và lợi nhuận để lại theo tỷ lệ: 100:90*
 - Phát hành cho cổ đông hiện hữu bằng mệnh giá theo tỷ lệ 100:60*

7.5 Kế hoạch nhân sự cấp cao: Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 4

. Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2007, nhiệm kỳ 3 của HĐQT và BKS đã kết thúc. Như vậy DHCD năm 2010 sẽ tiến hành bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 4.

. Theo điều lệ của Công ty, HĐQT nhiệm kỳ 4 sẽ phải bao gồm tối thiểu là 5 người và BKS bao gồm tối thiểu là 3 người. Nhiệm kỳ 4 của HĐQT và BKS kéo dài không quá 5 năm.

8. Sửa đổi Điều lệ:

- . Thay đổi chức danh người đại diện pháp luật là: Tổng giám đốc
- . Bổ sung vốn điều lệ phù hợp với kết quả phát hành tăng vốn
- . Điều chỉnh và bổ sung các văn phòng đại diện, chi nhánh và các công ty con phù hợp với thực tế.

9. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty.

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sang lập và tỷ lệ nắm giữ

Bảng 1: Các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 15/10/2009

STT	Tên cổ đông	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ trọng vốn điều lệ (%)
1	Đặng Hải	023106498	31 Đường 7A, cư xá Bình Thới, P.8, Quận 11, HCM	577.500	23.1%
2	Nguyễn Đức Cường	011882889	Phòng 9-A11, Khu tập thể Nam Đồng, P. Nam Đồng, Q. Đống Đa, Hà Nội	310.700	12.43%

3	Đặng Đình Hưng	023652121	Số 6-4D, Mỹ Cảnh, P. Tân Phong, Quận 7, HCM	440.000	17.6%
Tổng cộng				1.324.700	52.99%

Bảng 2: Các cổ đông sang lập theo GCNĐKKD thay đổi lần thứ 6 ngày 12/7/2007

STT	Tên cổ đông	Số CMND	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Đặng Đình Hưng	023652121	537.000	5.370.000.000	21.48%
2	Nguyễn Đức Vinh	022958546	30.000	300.000.000	1.2%
3	Trần Thành Trọng	211418512	1.000	10.000.000	0.04%

10. Tổ chức kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Tp Hồ Chí Minh (AISC)

Địa chỉ: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08 3 9305163

Fax: 08 3 9304281

Người lập

Giám đốc

(Đã ký)

(Đã ký)

Bùi Thị Phước Hạnh

Đặng Đình Hưng